

Kiên trì vận dụng sáng tạo, phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng ở nước ta hiện nay

TS ĐỖ MINH TUẤN

Học viện Báo chí và Tuyên truyền; Email: dominhtuanhcm@gmail.com

Nhận ngày 12 tháng 06 năm 2021; chấp nhận đăng tháng 9 năm 2021.

Tóm tắt: Hồ Chí Minh là người sáng lập, lãnh đạo và rèn luyện Đảng ta. Trong lĩnh vực xây dựng Đảng, Người đã để lại những luận điểm rất quan trọng, có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc, có giá trị chỉ đạo trong công tác xây dựng Đảng ở nước ta hiện nay. Trong phạm vi bài viết này tác giả tập trung phân tích những nội dung cơ bản, cốt lõi trong tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng, quán triệt sâu sắc, kiên trì vận dụng sáng tạo, phát triển những tư tưởng đó có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc xây dựng, chỉnh đốn Đảng ở nước ta hiện nay, làm cho Đảng ta thực sự trong sạch, vững mạnh đủ năng lực lãnh đạo cách mạng Việt Nam trong công cuộc đổi mới và phát triển.

Từ khóa: kiên trì vận dụng sáng tạo; phát triển Tư tưởng Hồ Chí Minh; xây dựng Đảng.

Abstract: Ho Chi Minh was the one, who established, led, and trained our Party. In the field of Party building, He generated theoretically and practically important, profound ideas, which guide the Party building effort in our country. In this article, the author analyzes the core contents in Ho Chi Minh's thought about Party building. It is important to thoroughly understand, apply and develop His ideas in the construction and reform of the Party in our country to ensure the Party truly transparent, steady to lead Vietnam's revolution in the cause of renovation and development.

Keywords: consistent and creative application; develop Ho Chi Minh's thought; Party building.

1. Những nội dung cơ bản trong tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng

- Xây dựng Đảng về chính trị

Xây dựng Đảng về chính trị là xây dựng đường lối chính trị đúng đắn, tư tưởng và bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định trong mọi tình huống phức tạp, mọi bước ngoặt hiểm nghèo, mọi thời kỳ cách mạng. Để xây dựng đường lối chính trị đúng đắn Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Về đường lối chính trị, Đảng chống khuynh hướng “tả” và khuynh hướng “hữu”⁽¹⁾.

Trên cơ sở vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào thực tiễn Việt Nam, Hồ Chí Minh chỉ rõ đường lối chính trị cho cách mạng Việt Nam là:

giành độc lập dân tộc để tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội, Người cho rằng: “Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản”⁽²⁾; “Cách mạng giải phóng dân tộc phải phát triển thành cách mạng xã hội chủ nghĩa thì mới giành được thắng lợi hoàn toàn”⁽³⁾. Bởi vì theo Hồ Chí Minh: “Chúng ta tranh được tự do, độc lập rồi mà dân cứ chết đói, chết rét, thì tự do, độc lập cũng không làm gì”⁽⁴⁾ và muốn cho dân giàu, nước mạnh không có con đường nào khác là phải tiến lên Chủ nghĩa xã hội.

Từ Cương lĩnh, đường lối cụ thể hóa thành chủ trương, chính sách lớn; theo đó, quán triệt đến toàn

Đảng, phổ biến đến các tầng lớp nhân dân và tổ chức thực hiện thắng lợi, Cương lĩnh, đường lối, chủ trương, chính sách đã đề ra. Mỗi một nhiệm vụ như vậy đều yêu cầu xây dựng Đảng về chính trị một cách phù hợp. Theo Hồ Chí Minh, xây dựng đường lối, Cương lĩnh đòi hỏi phải có tầm hiểu biết về lý luận và thực tiễn sâu sắc, tầm tư duy chiến lược; xác định chủ trương, chính sách lại đòi hỏi sự hiểu biết đúng các điều kiện chủ quan, khách quan, tầm tư duy sách lược nhạy bén, để đạt được mục đích tối đa trong một thời kỳ, thời điểm nhất định. Người viết: “Khi đặt ra khẩu hiệu và chỉ thị, luôn luôn phải dựa vào điều kiện thiết thực và kinh nghiệm cách mạng ở các nước, ở trong nước và ở địa phương”⁽⁵⁾.

- Xây dựng Đảng về tư tưởng

Xây dựng Đảng về tư tưởng trước tiên là kiên định nền tảng tư tưởng của Đảng. Đảng Cộng sản Việt Nam lấy chủ nghĩa Mác-Lênin “làm cốt”.

Trong cuốn Đường Kách mệnh, Hồ Chí Minh mở đầu bằng một câu trích dẫn của Lênin: “Không có lý luận cách mệnh, thì không có cách mệnh vận động... Chỉ có theo lý luận cách mệnh tiên phong, đảng cách mệnh mới làm nổi trách nhiệm cách mệnh tiên phong”. Từ đó, Người khẳng định vai trò của lý luận và cho rằng: “Đảng muốn vững thì phải có chủ nghĩa làm cốt, trong đảng ai cũng phải hiểu, ai cũng phải theo chủ nghĩa ấy. Đảng mà không có chủ nghĩa cũng như người không có trí khôn, tàu không có bàn chỉ nam”⁽⁶⁾.

Hồ Chí Minh nhấn mạnh vai trò quan trọng hàng đầu của công tác tư tưởng của Đảng: “giáo dục tư tưởng và lãnh đạo tư tưởng là việc quan trọng nhất của Đảng, phải kiên quyết chống cái thói xem nhẹ tư tưởng”⁽⁷⁾.

Hồ Chí Minh cho rằng: “về tư tưởng, nhất định phải học tập lý luận Mác-Lênin” cán bộ, đảng viên phải thấm nhuần lý luận cách mạng và phải biết áp dụng lý luận đó vào công việc thực tiễn của mình: “Cán bộ của Đảng phải hiểu biết lý luận cách mạng, và lý luận cùng thực hành phải luôn luôn đi đôi với nhau”⁽⁸⁾. Người còn nhấn mạnh: “Học tập chủ nghĩa Mác - Lênin là học tập cái tinh thần xử trí mọi việc, đối với mọi người và đối với bản thân

mình; là học tập những chân lý phổ biến của chủ nghĩa Mác - Lênin để áp dụng một cách sáng tạo vào hoàn cảnh thực tế của nước ta. Học để mà làm. Lý luận đi đôi với thực tiễn”⁽⁹⁾. Lấy chủ nghĩa Mác-Lênin “làm cốt” là nắm tinh thần, lập trường quan điểm, phương pháp của chủ nghĩa Mác-Lênin, coi đó là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động của Đảng.

Xây dựng Đảng về tư tưởng là phải thường xuyên đấu tranh tư tưởng. Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Tư tưởng của Đảng là tư tưởng của giai cấp công nhân, nó đấu tranh cho lợi ích của toàn dân. Vì vậy, trong Đảng không thể có những tư tưởng, lập trường và tác phong trái với tư tưởng, lập trường và tác phong của giai cấp công nhân”. Chính vì thế: “Đảng phải tăng cường tư tưởng giai cấp công nhân và rửa gột những tư tưởng trái với nó”⁽¹⁰⁾.

Xây dựng Đảng về tư tưởng là phải xây dựng sự đoàn kết thống nhất trong từng tổ chức cơ sở đảng đến toàn Đảng về tư tưởng và hành động. Cơ sở để xây dựng sự đoàn kết thống nhất trong Đảng là dựa trên nền tảng chủ nghĩa Mác-Lênin, đường lối, quan điểm của Đảng và Điều lệ Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước. Hồ Chí Minh còn lưu ý: “Các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ cần phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình”⁽¹¹⁾.

- Xây dựng Đảng về tổ chức

Xây dựng Đảng về tổ chức Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Về mặt tổ chức: Đảng phải có kỷ luật rất nghiêm, kiên quyết chống những hiện tượng phớt kỷ luật, phớt tổ chức. Đảng phải giữ vững chế độ dân chủ tập trung, phải luôn luôn chỉnh đốn tổ chức, loại bỏ những phần tử xấu ra khỏi Đảng, phải bồi dưỡng, lựa chọn và dùng cán bộ một cách đúng đắn”⁽¹²⁾. Như vậy, theo Hồ Chí Minh Đảng phải là một tổ chức chính trị trong sạch, vững mạnh “Đảng phải giữ kỷ luật rất nghiêm từ trên xuống dưới. Kỷ luật này là tư tưởng phải nhất trí, hành động phải nhất trí. Kỷ luật này là do lòng tự giác của đảng viên về nhiệm vụ của họ đối với Đảng”⁽¹³⁾; “Đảng phải chọn lựa những người rất trung thành và rất hăng hái, đoàn kết họ thành nhóm trung kiên lãnh đạo” Đồng thời Đảng phải kiên quyết đưa ra khỏi Đảng

những người không đủ tiêu chuẩn: “Đảng phải luôn luôn tẩy bỏ những phần tử hủ hoá ra ngoài”⁽¹⁴⁾. Có như vậy Đảng mới nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu đưa cách mạng đi đến thắng lợi.

Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng là yếu tố quan trọng hàng đầu bảo đảm cho Đảng tồn tại và phát triển với tư cách là đội tiên phong chính trị của giai cấp và dân tộc, là “biểu tượng của trí tuệ, lương tâm và danh dự của dân tộc”. Hồ Chí Minh đã từng nói đến “nguyên tắc”, “luật”, “chế độ”... xây dựng Đảng. Từ những nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh có thể rút ra một số nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng theo tư tưởng của Người như sau: 1) Tập trung dân chủ; 2) Giữ gìn đoàn kết, nhất trí trong Đảng; 3) Tự phê bình và phê bình; 4) Kiểm tra, kỷ luật Đảng; 5) Gắn bó máu thịt với nhân dân.

Như vậy, trong 5 nguyên tắc cơ bản của Đảng, 4 nguyên tắc đầu là những nguyên tắc quy định mối quan hệ trong tổ chức, sinh hoạt và lãnh đạo của Đảng, còn nguyên tắc sau (gắn bó máu thịt với nhân dân) là nguyên tắc quy định mối quan hệ của Đảng với đối tượng lãnh đạo và phục vụ của mình và cũng chính là đối tượng sinh thành, nuôi dưỡng Đảng (tức là Đảng với nhân dân, với xã hội).

- Xây dựng tư cách và đạo đức của Đảng

Hồ Chí Minh khẳng định Đảng Cộng sản Việt Nam muốn hoàn thành sứ mệnh của mình thì Đảng phải thực sự chân chính cách mạng, nghĩa là Đảng phải có tư cách và đạo đức cách mạng. Theo Người “Tư cách của đảng chân chính cách mạng” gồm 12 điều:

“1. Đảng không phải là một tổ chức để làm quan phát tài. Nó phải làm tròn nhiệm vụ giải phóng dân tộc, làm cho Tổ quốc giàu mạnh, đồng bào sung sướng.

2. Cán bộ của Đảng phải hiểu biết lý luận cách mạng, và lý luận cùng thực hành phải luôn đi đôi với nhau.

3. Khi đặt ra khẩu hiệu và chỉ thị, luôn luôn phải dựa vào điều kiện thiết thực và kinh nghiệm cách mạng ở các nước, ở trong nước và ở địa phương.

4. Phải luôn luôn do nơi quần chúng mà kiểm soát những khẩu hiệu và chỉ thị đó có đúng không.

5. Phải luôn luôn xem xét lại tất cả công tác của Đảng. Mọi công tác của Đảng luôn luôn phải đứng về phía quần chúng. Phải đem tinh thần yêu nước

và cần, kiệm, liêm, chính mà dạy bảo cán bộ, đảng viên và nhân dân.

6. Mỗi công việc của Đảng phải giữ nguyên tắc và phải liên hợp chặt chẽ với dân chúng. Nếu không vậy, thì chẳng những không lãnh đạo được dân chúng mà cũng không học được dân chúng. Chẳng những không nâng cao được dân chúng mà cũng không biết ý kiến của dân chúng.

7. Mỗi công việc của Đảng phải giữ tính cách mạng của nó, lại phải khéo dùng những cách thức thi hành cho hoạt bát. Nếu không vậy thì không biết nắm vững các cách tranh đấu và các cách thức tổ chức, không biết liên hợp lợi ích ngày thường và lợi ích lâu dài của dân chúng.

8. Đảng không che giấu những khuyết điểm của mình, không sợ phê bình. Đảng phải nhận khuyết điểm của mình và tự sửa chữa để tiến bộ và để dạy cán bộ, đảng viên.

9. Đảng phải chọn lựa những người rất trung thành và rất hăng hái đoàn kết họ thành nhóm trung kiên lãnh đạo.

10. Đảng phải luôn luôn tẩy bỏ những phần tử hủ hóa ra ngoài.

11. Đảng phải giữ kỷ luật rất nghiêm từ trên xuống dưới. Kỷ luật này là tư tưởng phải nhất trí, hành động phải nhất trí. Kỷ luật này là do lòng tự giác của đảng viên về nhiệm vụ của họ đối với Đảng.

12. Đảng phải luôn luôn xét lại những nghị quyết và những chỉ thị của mình đã thi hành thế nào. Nếu không vậy thì những nghị quyết và chỉ thị đó sẽ hóa ra lời nói suông mà còn hại đến lòng tin cậy của nhân dân đối với Đảng”⁽¹⁵⁾.

Tư cách và đạo đức của Đảng được biểu hiện thông qua đội ngũ cán bộ, đảng viên, những người cách mạng. Vì vậy, về phận sự của cán bộ, đảng viên Hồ Chí Minh khẳng định: Ngoài lợi ích của dân tộc, của Tổ quốc, thì Đảng không có lợi ích nào khác. Cho nên Đảng phải ra sức tổ chức, lãnh đạo nhân dân đấu tranh để giải phóng nhân dân, nâng cao đời sống, văn hóa của nhân dân. Người từng nói Đảng không phải là một thực thể trừu tượng mà Đảng là tất cả đảng viên hợp lại mà thành. “Vì vậy, mỗi người trong Đảng phải hiểu rằng lợi ích của cá nhân

phải phục tùng lợi ích của Đảng. Lợi ích của mỗi bộ phận nhất định phải phục tùng của đoàn thể. Lợi ích tạm thời nhất định phải phục tùng lợi ích lâu dài⁽¹⁶⁾.

2. Đảng ta vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng

Trong tiến trình lãnh đạo cách mạng, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng, Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã ban hành, lãnh đạo triển khai thực hiện nhiều nghị quyết, chỉ thị, kết luận về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Kết hợp chặt chẽ các nội dung của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, cả về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức. Cụ thể là:

Thứ nhất, Nghị quyết về “*Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ*”, của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII tại kỳ họp lần thứ 4, nhằm tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI về xây dựng Đảng; đồng thời, bổ sung và nhấn mạnh việc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, gắn với thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “*Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”, chỉ ra 27 biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Theo đó, hàng năm mỗi cán bộ, đảng viên phải xây dựng kế hoạch tu dưỡng, rèn luyện, không ngừng nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống cách mạng và tích cực phấn đấu trong công tác cũng như trong cuộc sống. Qua thực hiện Nghị quyết của Trung ương và Chỉ thị của Bộ Chính trị, mỗi cán bộ, đảng viên đã nâng cao nhận thức về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong tình hình hiện nay; tích cực đấu tranh với những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; công tác kiểm tra, giám sát được tăng cường; kỷ cương, kỷ luật của Đảng được siết chặt, pháp luật của Nhà nước được đề cao và xử lý kịp thời, nghiêm minh những cán bộ, đảng viên vi phạm, kể cả cán bộ đã nghỉ hưu, với tinh thần không có “vùng cấm”, không có ngoại lệ. Chỉ tính từ đầu nhiệm kỳ (khóa XII) đến tháng 4.2020,

cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp đã thi hành kỷ luật hơn 1.100 tổ chức đảng và 72.838 đảng viên. Riêng Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã xử lý kỷ luật bằng các hình thức hơn 100 cán bộ diện Trung ương quản lý (cả đương chức và nguyên chức), trong đó có hơn 20 Ủy viên Trung ương và nguyên Ủy viên Trung ương Đảng; hơn 20 sĩ quan cấp tướng trong Quân đội và Công an, trong đó có một số phải xử lý bằng pháp luật, đã góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức đảng và đội ngũ đảng viên⁽¹⁷⁾.

Thứ hai, cùng với việc chỉnh đốn về chính trị, tư tưởng trong đội ngũ cán bộ, đảng viên và đấu tranh chống suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, tại Hội nghị lần thứ 6, Ban Chấp hành Trung ương đã ban hành hai nghị quyết (số 18, 19) về “*Tiếp tục đổi mới, kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*”. Qua đó, tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị đã giảm bớt đầu mối, giảm cấp trung gian, giảm số lượng cán bộ lãnh đạo, giảm cấp “hàm”, giảm thủ tục hành chính, giảm biên chế, giảm chi thường xuyên và tăng chi cho đầu tư phát triển.

Chỉ hơn hai năm thực hiện Nghị quyết số 18, 19-NQ/TW, cả nước đã giảm 4 đầu mối trực thuộc Trung ương; 7 tổng cục; 83 cục, vụ và tương đương; 119 sở, ngành, 5.889 phòng và tương đương; 5.180 tổ, đội và 5.145 đơn vị sự nghiệp công lập...

Các tỉnh, thành phố đã giảm hơn 100 đầu mối trực thuộc tỉnh, gần 5000 đầu mối trực thuộc cấp huyện; giảm 6 đơn vị hành chính cấp huyện, 545 đơn vị hành chính cấp xã và hơn 15.354 thôn, tổ dân phố; giảm gần 7.000 người hoạt động không chuyên trách cấp xã và hơn 222.000 người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố⁽¹⁸⁾.

Thứ ba, công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “lợi ích nhóm” được chỉ đạo chặt chẽ, thận trọng và quyết liệt, với tinh thần không có “vùng cấm”, không có ngoại lệ. Nhiều vụ việc, vụ án tham nhũng nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm đã được điều tra, khởi tố,

truy tố và xử lý công khai, đúng quy định của pháp luật, đã có tác dụng răn đe, cảnh tỉnh mạnh mẽ đối với cán bộ, đảng viên và khẳng định quyết tâm của Đảng, Nhà nước trong cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Riêng các vụ việc, vụ án tham nhũng kinh tế nghiêm trọng, phức tạp diện Ban Chỉ đạo Trung ương theo dõi, đã tạm giữ, kê biên tài sản, phong tỏa tài khoản hơn 35.000 tỷ đồng.

Chi tính từ đầu nhiệm kỳ đến 30.6.2019, các cơ quan bảo vệ pháp luật đã điều tra, khởi tố, truy tố và xét xử 44 vụ án nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm, với hơn 500 bị cáo, trong đó có 3 án tử hình, 11 án chung thân, 5 bị cáo bị phạt tù 30 năm, 414 bị cáo bị phạt tù từ 12 tháng đến dưới 30 năm, cải tạo không giam giữ 15 bị cáo, được dư luận nhân dân đồng tình, đánh giá cao⁽¹⁹⁾.

Bên cạnh những thành tựu đã đạt được, công tác xây dựng Đảng còn những hạn chế như Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XI đã nhận định “Một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, trong đó có những đảng viên giữ vị trí lãnh đạo, quản lý, kể cả một số cán bộ cao cấp, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống với những biểu hiện khác nhau về sự phai nhạt lý tưởng, sa đà vào chủ nghĩa cá nhân ích kỷ, cơ hội, thực dụng, chạy theo danh lợi”⁽²⁰⁾. Thực trạng này làm giảm sút lòng tin của nhân dân đối với Đảng; nếu không được sửa chữa sẽ là thách thức đối với vai trò lãnh đạo của Đảng và sự tồn vong của chế độ.

Sau 4 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, chúng ta vẫn chưa đạt được mục tiêu trên một số mặt mà Nghị quyết đề ra. Tại Đại hội XII, Đảng ta chỉ rõ: “Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên chưa bị đẩy lùi; có mặt, có bộ phận còn diễn biến phức tạp hơn”⁽²¹⁾. Đại hội XIII tiếp tục nêu: “Một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa tiên phong, gương mẫu; tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ vẫn còn diễn ra phức tạp”⁽²²⁾. Thực tiễn này đòi hỏi Đảng ta phải đẩy mạnh hơn nữa công tác xây dựng Đảng thật sự trong

sạch, vững mạnh, lãnh đạo đất nước phát triển nhanh, bền vững trong những năm tới.

3. Tiếp tục kiên trì vận dụng sáng tạo, phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng đưa đất nước vững bước tiến lên

- Đối với xây dựng Đảng về chính trị

Điều quan trọng của một đảng cách mạng là nắm vững phương châm “đĩ bất biến ứng vạn biến”, kiên định chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định đường lối đổi mới vì mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; kiên định những nguyên tắc trong công tác xây dựng Đảng. Đảng phải cứng rắn về nguyên tắc, mềm dẻo về sách lược. Trong đường lối và mọi hoạt động, Đảng phải luôn luôn quán triệt quan điểm: “Phải kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng; kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng; bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế, bình đẳng, hợp tác, cùng có lợi để xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa”⁽²³⁾.

- Đối với xây dựng Đảng về tư tưởng

Tư tưởng Hồ Chí Minh tập trung vào việc lấy chủ nghĩa Mác-Lênin làm cốt. Hiện nay, nội dung đó vẫn là cái gốc. Trên cơ sở kiên định, phải bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng là chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; bảo vệ cương lĩnh, lý luận, đường lối đổi mới.

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng phải chống tư tưởng bảo thủ. Để bảo vệ được nền tảng tư tưởng của Đảng thì phải làm cho chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Cương lĩnh, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước thấm sâu vào cuộc sống và lòng dân. Muốn vậy, trên cơ sở đổi mới tư duy, phải đổi mới nội dung, phương thức công tác tư tưởng. Hiện nay, công tác tư tưởng là phải chú trọng tuyên truyền, giáo dục, học tập chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước và phải đảm bảo tính

đảng, tính khoa học, tính chiến đấu, tính thực tiễn, tính nhạy bén, tính phát hiện, tính hiệu quả. Nhiệm vụ của công tác tư tưởng là làm cho mọi người hiểu thấu và làm đúng đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Đối với xây dựng Đảng về tổ chức

Trước hết, cần nâng cao nhận thức tạo sự thống nhất giữa ý chí và hành động trong các cấp ủy, tổ chức đảng cho đến mỗi đảng viên về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy và tinh giảm biên chế gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Về sắp xếp tổ chức bộ máy, cần quán triệt quan điểm chung là phải đảm bảo tinh gọn, hoạt động đồng bộ, liên thông, thống nhất, có hiệu lực, hiệu quả. Vì vậy, cần tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của Đảng tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả đồng bộ với đổi mới kinh tế đáp ứng yêu cầu nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng.

Về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên cần tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đặc biệt chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh bồi dưỡng nhân sinh quan cho đội ngũ đảng viên. Cùng với đó là phải làm tốt hơn nữa công tác giáo dục, rèn luyện và quản lý đảng viên, phải đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, trong đó cần phải thực hiện tốt hơn nữa các nguyên tắc tập trung, dân chủ, tự phê bình và phê bình, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, kịp thời phát hiện, xử lý các chi bộ, đảng viên vi phạm những nguyên tắc sinh hoạt đảng. Thường xuyên rà soát, sàng lọc, kiên quyết đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi đảng.

- Đối với xây dựng Đảng về đạo đức

Xây dựng Đảng về đạo đức hiện nay phải thực hiện sáng tạo theo tư tưởng, tấm gương Hồ Chí Minh. Trên cơ sở kiên quyết, kiên trì thực hiện các nghị quyết của Đảng về xây dựng Đảng như Nghị quyết Trung ương sáu (lần 2) khóa VIII; Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI; Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII; Kết luận số 01-KL/TW ngày 18.5.2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15.5.2016 của Bộ Chính trị khóa XII

“Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Nội dung xuyên suốt là mỗi cán bộ, đảng viên phải xác định rõ bản phận công bộc của mình, tận tâm, tận lực phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Phải thường xuyên, nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình, hoan nghênh nhân dân phê bình, giám sát; tự giác tu dưỡng, rèn luyện, tu thân, chính tâm. Trong mọi việc lớn, việc nhỏ, hằng ngày, suốt đời phải đặt lợi ích của nhân dân và đất nước lên trên hết, trước hết. Phải chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, không dính líu gì với vòng danh lợi; ngăn chặn, đẩy lùi “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Cùng với việc thực hiện trách nhiệm nêu gương, phải giữ nghiêm kỷ luật Đảng, pháp luật Nhà nước. Thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư.

Tóm lại, phải xây dựng văn hóa chính trị, lối cốt là văn hóa đảng, xây đi đôi với chống, với bốn thật: suy nghĩ thật, nói thật, làm thật và hiệu quả thật với quyết tâm chính trị cao, thật sự vì dân, vì nước trong quá trình vận dụng sáng tạo, phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh để xây dựng Đảng ta ngày càng trong sạch, vững mạnh.

- (1) Hồ Chí Minh (2011), Toàn tập, Nxb. CTQG, H., T.8, tr.280.
- (2) Hồ Chí Minh (2011), Sdd, T.12, tr.30.
- (3), (11) Hồ Chí Minh (2011), Sdd, T.15, tr.392,622.
- (4) Hồ Chí Minh (2011), Sdd, T.4, tr.175.
- (5), (8), (13), (14), (15), (16) Hồ Chí Minh (2011), Sdd, T.5, tr.289,290.
- (6) Hồ Chí Minh (2011), Sdd, T.2, tr.289.
- (7) Hồ Chí Minh (2011), Sdd, T.8, tr.279.
- (9) Hồ Chí Minh (2011), Sdd, T.11, tr.611.
- (10), (12) Hồ Chí Minh (2011), Sdd, T.8, tr.280.
- (17), (18), (19) <http://tuyengiao.bacgiang.gov.vn/bantuyen-giao/3012/Cong-tac-xay-dung-chinh-don-Dang-nhiem-ky-Dai-hoi-XII-Trien-khai-toan-dien,-d%C3%B4ng-bo-ve-chinh-tri,-tu-tuong,-dao-duc,-to-chuc-va-can-bo.html>
- (20) Đảng Cộng sản Việt Nam (2012), Văn kiện Hội nghị lần thứ IV BCHTW (khóa XI), Nxb. CTQG, H., tr.22.
- (21) Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Nxb. CTQG, H., tr.185.
- (22) Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. CTQG, H., T.2, tr.223.
- (23) Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. CTQG, H., T.1, tr.33.